

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,817.17	260.00
Thay đổi	-2.66	3.51
Thay đổi %	-0.15%	1.37%
KLGD (Triệu CP)	742.3	101.7
GTGD (Tỷ)	23,406	1,770
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	178	80
CP giảm giá	146	76
CP tham chiếu	54	64
P/E	14.66	1.66
P/B	2.17	2.17



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,988.1	8.92	631.11	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Kết thúc phiên 17/04/2026, VN-Index giảm 2,66 điểm (-0,15%) xuống 1.817,17 điểm dù từng tăng hơn 17 điểm vào đầu giờ chiều. Ngược lại, HNX-Index tăng 3,51 điểm (+1,37%) đạt 260 điểm. Độ rộng sàn HoSE duy trì sự phân hóa với 178 mã tăng và 146 mã giảm. Thanh khoản khớp lệnh toàn sàn HoSE đạt hơn 20,4 ngàn tỷ đồng, giảm 9% so với phiên trước, cho thấy hoạt động đầu cơ ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ có dấu hiệu hạ nhiệt.

Nhóm cổ phiếu Vin là tác nhân chính gây áp lực khi VHM giảm sâu 5,17% và VIC giảm 0,74% (biến động -6,05% so với đỉnh trong ngày). Các mã khác như VRE (-3,38%) và VPL (-3,83%) cũng kéo lùi chỉ số. Tuy nhiên, rổ VN30 vẫn có 19 mã tăng, tiêu biểu là MWG tăng trần 6,89%, GVR tăng 4,04%, FPT tăng 2,56% và VPB tăng 2,36%. Nhóm năng lượng ghi nhận mức tăng 2,49% nhờ BSR (+3,49%) và PLX (+2,17%), trong khi ngành bất động sản giảm 1,3%.

Dòng tiền tập trung mạnh vào nhóm Large Cap, đây tỷ trọng thanh khoản rổ VN30 lên mức 60,9% – cao nhất trong 6 tuần qua. Khối ngoại quay lại mua ròng 106,5 tỷ đồng trên sàn HoSE, tập trung mạnh nhất tại VIC (+314,6 tỷ), MWG (+194,89 tỷ), MSN (+98,89 tỷ) và FPT (+62,79 tỷ). Trái lại, khối này bán ròng hơn 43 tỷ đồng trên sàn HNX, trong đó mã CEO bị xả mạnh nhất với 32,96 tỷ đồng.

Tổng thể thị trường phản ánh hiện tượng "ép trụ" khiến VN-Index mất điểm, nhưng nội tại vẫn tích cực nhờ sự nâng đỡ của 70 cổ phiếu tăng trên 1%. Việc thanh khoản rổ VN30 tăng 1,4% trong khi toàn sàn giảm cho thấy dòng tiền đang có sự chuyển dịch và chọn lọc kỹ lưỡng. Chỉ số duy trì được sự phân hóa thay vì hoảng sợ, nhưng nhà đầu tư cần quan sát kỹ ngưỡng hỗ trợ tại các đường MA20 và MA50 khi áp lực chốt lời tại nhóm bất động sản đang gia tăng.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Về góc nhìn kỹ thuật, xu hướng trung hạn của VN-Index vẫn duy trì vị thế tích cực khi bám trụ thành công trên vùng hỗ trợ cứng 1.240 điểm. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, nhịp độ đang chuyển sang trạng thái tích lũy.

Các chỉ báo động lượng đang cho thấy sự hạ nhiệt. Cụ thể, RSI hiện xoay quanh mốc 56, vận động đi ngang cho thấy đà tăng đang chững lại. Dù MACD vẫn duy trì cắt lên trên đường tín hiệu (signal line), nhưng dải histogram xanh đang có dấu hiệu thu hẹp dần biên độ, cảnh báo áp lực điều chỉnh ngắn hạn. Về hệ thống đường trung bình động, VN-Index vẫn đang vận động tích cực trên cả MA20 và MA50, bảo toàn cấu trúc phức hồi.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index tiếp tục xu hướng tăng tới mục tiêu 1877. Hiện tại không nên mở mới vị thế khi thanh khoản vẫn duy trì thấp và tập trung vào nhóm cổ phiếu hệ sinh thái.

Kịch bản 1 (60%): VN-Index tích lũy sau đó tiếp tục tăng và đạt mục tiêu hồi phục lên 1877

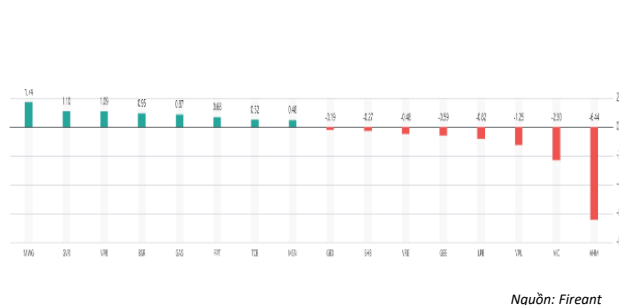
Kịch bản 2 (40%): VN-Index kiểm định lại vùng 1800



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	2.95%	-18.74%
Hóa chất	2.71%	-4.65%
Tài nguyên Cơ bản	0.12%	4.44%
Xây dựng và Vật liệu	-0.60%	2.29%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.13%	10.93%
Ô tô và phụ tùng	-1.31%	5.74%
Thực phẩm và đồ uống	0.53%	-33.15%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.10%	-4.26%
Y tế	0.40%	-3.55%
Bán lẻ	5.25%	1.77%
Truyền thông	0.70%	-6.31%
Du lịch và Giải trí	-2.04%	11.91%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.95%	-5.23%
Ngân hàng	0.41%	2.87%
Bảo hiểm	-1.01%	2.24%
Bất động sản	-1.73%	29.27%
Dịch vụ tài chính	-0.01%	3.21%
Công nghệ Thông tin	2.34%	-4.83%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	86.9	5.60 / 6.89%	15,342,300
VIC	187.9	-1.40 / -0.74%	6,897,900
MSN	79.5	1.50 / 1.92%	13,601,600
GVR	33.5	1.30 / 4.04%	7,670,800
FPT	76	1.90 / 2.56%	12,686,600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIX	17.5	-0.30 / -1.69%	31,052,300
CII	19	-0.50 / -2.56%	14,873,900
TCH	17.1	-0.45 / -2.56%	8,089,300
SSI	28.55	-0.30 / -1.04%	18,611,300
SHB	15.3	-0.25 / -1.61%	73,985,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
HDG	Nguyễn Thị Thu Hà	Mẹ của Nguyễn Trọng Minh	17/04/2026	Mua	5,000,000
HAG	Đoàn Nguyên Đức	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	17/04/2026	Mua	4,000,000
PTB	Phan Hồng Quý	Phó Tổng Giám đốc/Phụ trách quản trị công ty	17/04/2026	Mua	0
VNS	Trần Hữu Nghĩa		16/04/2026	Mua	3,277
CCI	Công đoàn CTCP ĐT PT Công ---		16/04/2026	Mua	5,625

TIN TỨC

Trong nước

[TTTC VN sẽ hấp thụ dòng vốn mỗi năm thế nào](#)
[TP.HCM kéo giảm tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH](#)
[Chủ tịch Đà Nẵng có chỉ đạo mới nhất về khu TMTD](#)
[Những 'nút thắt' lớn về nhà ở chờ Bộ trưởng XD tháo gỡ](#)

Doanh nghiệp

[VPBank duy trì tăng trưởng mạnh mẽ trong quý 1/2026](#)
[Nhựa Bình Minh chia cổ tức tiền mặt kỷ lục 148.6%](#)
[ĐHĐCĐ Đất Xanh 2026: Đặt mục tiêu doanh thu 5,000 tỷ](#)
[ĐHĐCĐ PVI: Mục tiêu lợi nhuận giảm 15%, cổ tức 33%](#)

TIN TỨC

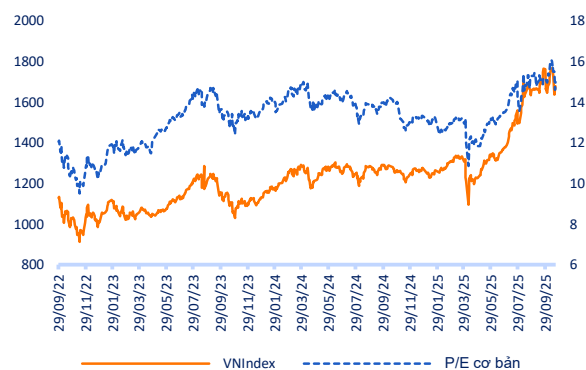
Thế giới

[Ba "ngòi nổ" khiến KT toàn cầu vào kịch bản cực đoan](#)
[IMF hạ dự báo tăng trưởng châu Á](#)
[Hàng không toàn cầu đối mặt nguy cơ thua lỗ lớn](#)
[Trung Quốc siết chặt chuỗi tái chế pin xe điện](#)

Hàng hóa

[Vàng thế giới tiến gần mốc 4,840 USD](#)
[Tăng 5%, giá dầu Brent lại tiến gần mốc 100 USD/thùng](#)
[Vì sao Mỹ đang tích lũy 'núi' đồng khổng lồ](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	73,985,300	-1.61%
2	HCM	54,187,900	0.56%
3	VIX	31,052,300	-1.69%
4	VPB	28,618,400	2.36%
5	NVL	26,460,800	0.29%
6	HPG	21,399,500	0.18%
7	EIB	19,327,532	0.22%
8	SSI	18,611,300	-1.04%
9	HAG	16,815,800	-0.30%
10	SSB	16,220,100	1.20%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4816.4	8.10	0.17%
Bạc	79.74	1.03	1.30%
Đồng	6.07	0.00	-0.02%
Dầu thô	-2.59	-0.03	-0.68%
Dầu Brent	91.51	-2.06	-2.20%
Khí Tự nhiên	2.68	0.03	1.25%
Khí đốt	3.5679	-0.08	-2.15%
Đường	13.69	-0.11	-0.80%
Heo nạc	101.7	-0.25	-0.25%
Cà phê	274.95	-2.40	-0.87%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26097	0.00%	USD 23,897 26,307
EUR/VND	30213	-0.24%	EUR 28,086 31,042
GBP/VND	34680	-0.40%	GBP 32,235 35,628
USD/VND	160.00	0.00%	JPY 150 165
AUD/VND	32755	-0.31%	CHF 30,442 33,647



DÒNG TIỀN SUY YẾU, CỔ PHIẾU VINGROUP ĐẢO CHIỀU

Bản tin ngày 17/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn